

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2020 - 2021
(KHỎI MẦM NON)

STT	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí đăng ký tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng	Đơn vị đăng ký xét tuyển	Kết quả phỏng vấn				Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
		Nam	Nữ				Giám khảo 1	Giám khảo 2	Tổng điểm	Điểm bình quân				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=8+9	11=10:2	12	13=11+12	14	15
1	Nguyễn Thị Vương Phi		01/11/1990	Nhân viên văn thư	1	Mầm non Phường 2	55	50	105	52,5		52,5	Trúng tuyển	
2	Nguyễn Ánh Nhi		09/02/1997	Giáo viên mầm non	2	Mầm non Phường 3	60	60	120	60		60	Trúng tuyển	
3	Huỳnh Mỹ Duyên		11/03/1995	Giáo viên mầm non	4	Mầm non Phường 4	60	58	118	59		59	Trúng tuyển	
4	Chiêng Ngọc Liên		11/03/1984	Giáo viên mầm non		Mầm non Phường 4	54	50	104	52	5	57	Trúng tuyển	Dân tộc Hoa
5	Lữ Thị Huyền Trang		27/08/1988	Nhân viên văn thư	1	Mầm non Phường 4	60	55	115	57,5		57,5	Trúng tuyển	
6	Nguyễn Thị Như Quỳnh		09/03/1997	Giáo viên mầm non	3	Mầm non Phường 5	65	65	130	65		65	Trúng tuyển	
7	Hồ Thị Nhã Phương		23/08/1985	Nhân viên văn thư	1	Mầm non Phường 5	55	55	110	55		55	Trúng tuyển	
8	Lai Mỹ Linh		09/10/1996	Giáo viên mầm non	1	Mầm non Phường 8	58	54	112	56	5	61	Trúng tuyển	Dân tộc Hoa
9	Lê Thị Thu		18/10/1991	Nhân viên văn thư	1	Mầm non Phường 8	56	56	112	56		56	Trúng tuyển	
10	Đoàn Thị Kim Ngân		07/08/1996	Giáo viên mầm non	2	Mầm non Phường 10	55	50	105	52,5		52,5	Trúng tuyển	

STT	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí đăng ký tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng	Đơn vị đăng ký xét tuyển	Kết quả phỏng vấn				Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
		Nam	Nữ				Giám khảo 1	Giám khảo 2	Tổng điểm	Điểm bình quân				
11	Võ Thị Minh Nguyệt		01/12/1988	Giáo viên mầm non		Mầm non Phường 10			0	0		0	Không trúng tuyển	Vắng phỏng vấn
12	Trần Thụy Long Nguyên		19/10/1988	Nhân viên văn thư	1	Mầm non Phường 10	55	55	110	55		55	Trúng tuyển	
13	Lê Thị Thanh Hà		20/10/1984	Nhân viên văn thư	1	Mầm non Phường 11	55	50	105	52,5		52,5	Trúng tuyển	
14	La Lý Tiên Phương		19/11/1989	Nhân viên thủ quỹ	1	Mầm non Phường 11	70	70	140	70	5	75	Trúng tuyển	Dân tộc Hoa
15	Đoàn Bích Ngân		08/12/1993	Giáo viên mầm non	3	Mầm non 15	55	52	107	53,5		53,5	Trúng tuyển	
16	Nguyễn Thị Ngọc Huyền		29/04/1994	Giáo viên mầm non		Mầm non 15	55	50	105	52,5		52,5	Trúng tuyển	
17	Nguyễn Hồ Thu Trâm		02/05/1985	Nhân viên văn thư	1	Mầm non Quận 11	62	60	122	61		61	Trúng tuyển	

Tổng cộng danh sách có **17** người. Nhu cầu tuyển dụng: **32**. Vị trí không có thí sinh đăng ký: **15**.

Tổng số thí sinh có mặt dự thi: **16** người; Tổng số thí sinh vắng mặt: **01** người.

Tổng số ứng viên trúng tuyển: **16** người.

Quận 11, ngày 10 tháng 3 năm 2021

CHỦ TỊCH

 **Trần Phi Long**

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2020 - 2021
(KHỐI TIỂU HỌC VÀ TRƯỜNG GIÁO DỤC CHUYÊN BIỆT 15/5)

STT	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí đăng ký tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng	Đơn vị đăng ký xét tuyển	Kết quả phỏng vấn				Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
		Nam	Nữ				Giám khảo 1	Giám khảo 2	Tổng điểm	Điểm bình quân				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=8+9	11=10:2	12	13=11+12	14	15
1	Huỳnh Thị Mỹ Ân		02/10/1990	Nhân viên công nghệ thông tin	1	Hưng Việt	50	55	105	52,5		52,5	Trúng tuyển	
2	Phạm Thị Quỳnh Trang		11/09/1984	Nhân viên văn thư	1	Hưng Việt	50	55	105	52,5		52,5	Trúng tuyển	
3	Trần Thanh Trân		27/10/1988	Giáo viên dạy nhiều môn - kiêm TPT Đội	1	Nguyễn Thi			0	0		0	Không trúng tuyển	Vắng phỏng vấn
4	Trần Thị Hậu		21/9/1998	Giáo viên dạy nhiều môn - kiêm Chuyên trách giáo dục	1	Nguyễn Thi			0	0		0	Không trúng tuyển	Vắng phỏng vấn
5	Nguyễn Thị Hiếu Ngọc		12/09/1980	Nhân viên thư viện	1	Phạm Văn Hai	45	47	92	46		46	Không trúng tuyển	
6	Võ Thị Trường An		23/09/1987	Nhân viên công nghệ thông tin	1	Hòa Bình	50	55	105	52,5		52,5	Trúng tuyển	
7	Ngô Diễm Trinh		05/04/1997	Giáo viên dạy nhiều môn	2	Trần Văn Ơn	85	85	170	85	5	90	Trúng tuyển	Dân tộc Hoa

STT	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí đăng ký tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng	Đơn vị đăng ký xét tuyển	Kết quả phỏng vấn				Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
		Nam	Nữ				Giám khảo 1	Giám khảo 2	Tổng điểm	Điểm bình quân				
8	Phan Thị Nhật Vân		20/2/1991	Giáo viên dạy nhiều môn		Trần Văn Ôn	75	75	150	75		75	Trúng tuyển	
9	Nguyễn Thị Ngọc Nhiều		07/01/1997	Giáo viên dạy nhiều môn		Trần Văn Ôn	70	70	140	70		70	Không trúng tuyển	
10	Trần Ngọc Diễm		28/9/1994	Giáo viên dạy nhiều môn		Trần Văn Ôn	55	58	113	56,5		56,5	Không trúng tuyển	
11	Ngô Huệ Linh		28/10/1998	Giáo viên dạy nhiều môn		Trần Văn Ôn	50	50	100	50	5	55	Không trúng tuyển	Dân tộc Hoa
12	Lê Thị Minh Tâm		01/10/1982	Nhân viên thủ quỹ	1	Trần Văn Ôn	50	55	105	52,5		52,5	Trúng tuyển	
13	Trần Thị Thu Thảo		22/02/1990	Giáo viên dạy nhiều môn	2	Âu Cơ	85	85	170	85		85	Trúng tuyển	
14	Võ Nguyễn Yến Nhi		02/10/1978	Giáo viên dạy nhiều môn		Âu Cơ	60	60	120	60		60	Trúng tuyển	
15	Thái Thị Ánh Tuyết		6/7/1996	Giáo viên dạy nhiều môn		Âu Cơ			0	0		0	Không trúng tuyển	Vắng phỏng vấn
16	Quảng Thị Kim Thoáng		20/04/1997	Giáo viên dạy nhiều môn - kiêm TPT Đội	1	Âu Cơ			0	0		0	Không trúng tuyển	Vắng phỏng vấn
17	Hồ Thanh Nhân	23/6/1994		Giáo viên dạy nhiều môn - kiêm Chuyên trách giáo dục	1	Đề Thám	50	50	100	50		50	Trúng tuyển	
18	Trần Thị Luyến		20/08/1974	Nhân viên văn thư	1	Đề Thám	60	65	125	62,5		62,5	Trúng tuyển	
19	Trần Thị Bích Nga		19/07/1972	Nhân viên thủ quỹ	1	Lạc Long Quân	65	70	135	67,5		67,5	Trúng tuyển	
20	Nguyễn Hồng Thanh Cần		5/11/1979	Giáo viên Tiếng Anh	1	Hàn Hải Nguyên	35	40	75	37,5		37,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí đăng ký tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng	Đơn vị đăng ký xét tuyển	Kết quả phỏng vấn				Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
		Nam	Nữ				Giám khảo 1	Giám khảo 2	Tổng điểm	Điểm bình quân				
21	Lê Thị Ngọc Trinh		05/12/1998	Giáo viên dạy nhiều môn - kiêm TPT Đội	1	Thái Phiên	45	45	90	45		45	Không trúng tuyển	
22	Võ Thị Xuân Thảo		02/04/1984	Nhân viên văn thư	1	Thái Phiên	50	55	105	52,5		52,5	Trúng tuyển	
23	Huỳnh Thị Tuyết Vân		29/12/1991	Giáo viên dạy nhiều môn	1	Phùng Hưng	65	65	130	65	5	70	Trúng tuyển	Con thương binh
24	Hoàng Lan Anh		29/07/1998	Giáo viên dạy nhiều môn		Phùng Hưng			0	0		0	Không trúng tuyển	Vắng phỏng vấn
25	Nguyễn Thị Tuyết Sương		10/10/1983	Giáo viên dạy nhiều môn		Phùng Hưng			0	0		0	Không trúng tuyển	Vắng phỏng vấn
26	Nguyễn Phú Cường	10/11/1978		Nhân viên thủ quỹ	1	Phùng Hưng	65	65	130	65		65	Trúng tuyển	
27	Lê Ngọc Diễm Thúy		27/9/1983	Nhân viên công nghệ thông tin	1	Phú Thọ	50	55	105	52,5		52,5	Trúng tuyển	
28	Mai Nữ HoàngTrần		20/02/1983	Nhân viên văn thư	1	Quyết Thắng	50	55	105	52,5		52,5	Trúng tuyển	
29	Nguyễn Ánh Lan		19/02/1988	Giáo viên dạy nhiều môn	5	Trung Trắc	75	75	150	75		75	Trúng tuyển	
30	Huỳnh Trần Bảo Trâm		22/06/1998	Giáo viên dạy nhiều môn		Trung Trắc	65	65	130	65		65	Trúng tuyển	
31	Lê Thị Kim Loan		03/02/1989	Giáo viên dạy nhiều môn		Trung Trắc	65	65	130	65		65	Trúng tuyển	

STT	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí đăng ký tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng	Đơn vị đăng ký xét tuyển	Kết quả phỏng vấn				Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
		Nam	Nữ				Giám khảo 1	Giám khảo 2	Tổng điểm	Điểm bình quân				
32	Sầm Phú Siêng	10/04/1998		Giáo viên dạy nhiều môn		Trung Trắc	55	55	110	55	5	60	Trúng tuyển	Dân tộc Hoa
33	Phan Thị Trâm Anh		27/11/1997	Giáo viên dạy nhiều môn		Trung Trắc	55	60	115	57,5		57,5	Trúng tuyển	
34	Ngô Thụy Minh Trang		26/01/1991	Giáo viên dạy nhiều môn		Trung Trắc	52	55	107	53,5		53,5	Không trúng tuyển	
35	Lưu Thị Dung		09/06/1998	Giáo viên dạy nhiều môn		Trung Trắc	45	45	90	45		45	Không trúng tuyển	
36	Nguyễn Thị Huyền Trân		05/02/1985	Giáo viên dạy nhiều môn		Trung Trắc	55	50	105	52,5		52,5	Không trúng tuyển	
37	Phạm Thị Thùy Trang		14/4/1985	Nhân viên văn thư	1	Trung Trắc	50	55	105	52,5		52,5	Trúng tuyển	
38	Đặng Đức Hòa	26/10/1983		Nhân viên công nghệ thông tin	1	Trung Trắc	50	50	100	50		50	Trúng tuyển	
39	Nguyễn Đình Phú	12/03/1998		Giáo viên Thể dục - kiêm TPT Đội	1	Nguyễn Thị Nhỏ	50	55	105	52,5		52,5	Trúng tuyển	
40	Nguyễn Thị Kim Xuyên		15/01/1995	Giáo viên Tin học	1	Nguyễn Thị Nhỏ	50	50	100	50		50	Trúng tuyển	
41	Nguyễn Bá Đức Trung	31/07/1983		Giáo viên dạy nhiều môn	1	Lê Đình Chinh	75	75	150	75	2,5	77,5	Trúng tuyển	Hoàn thành NVQS
42	Nguyễn Văn Hội	30/03/1986		Giáo viên dạy nhiều môn		Lê Đình Chinh	43	38	81	40,5		40,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí đăng ký tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng	Đơn vị đăng ký xét tuyển	Kết quả phỏng vấn				Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
		Nam	Nữ				Giám khảo 1	Giám khảo 2	Tổng điểm	Điểm bình quân				
43	Phan Thị Sinh		08/4/1998	Giáo viên dạy trẻ khuyết tật	5	Giáo dục Chuyên biệt 15/5	60	60	120	60		60	Trúng tuyển	
44	Cao Thanh Hà		08/01/1977	Nhân viên thư viện	1	Giáo dục Chuyên biệt 15/5	55	55	110	55		55	Trúng tuyển	

Tổng cộng danh sách có **44** người. Nhu cầu tuyển dụng: **72**. Vị trí không có thí sinh đăng ký: **38**.

Tổng số thí sinh có mặt dự thi: **38** người; Tổng số thí sinh vắng mặt: **06** người.

Tổng số thí sinh trúng tuyển: **28** người.

Quận 17, ngày 16/tháng 3 năm 2021

CHỦ TỊCH

Trần Phi Long

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2020 - 2021
(KHỐI THCS)

ST T	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí đăng ký tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng	Đơn vị đăng ký xét tuyển	Kết quả phỏng vấn				Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
		Nam	Nữ				Giám khảo 1	Giám khảo 2	Tổng điểm	Điểm bình quân				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=8+9	11=10:2	12	13=11+ 12	14	15
1	Nguyễn Quang Minh	28/02/1998		Giáo viên Toán	1	THCS Lê Anh Xuân	85	90	175	87,5		87,5	Trúng tuyển	
2	Lê Minh Tâm	09/07/1988		Giáo viên Toán		THCS Lê Anh Xuân	60	60	120	60		60	Không trúng tuyển	
3	Đỗ Thị Mỹ Trinh		25/11/1996	Giáo viên Toán		THCS Lê Anh Xuân			0	0		0	Không trúng tuyển	Vắng phỏng vấn
4	Nguyễn Hiếu Nghĩa	23/06/1992		Giáo viên Tiếng Anh	1	THCS Lê Anh Xuân	85	85	170	85		85	Trúng tuyển	
5	Nguyễn Hồng Sơn	23/11/1983		Giáo viên Tiếng Anh		THCS Lê Anh Xuân	65	65	130	65		65	Không trúng tuyển	
6	Nguyễn Phú Đa	24/04/1992		Nhân viên thủ quỹ	1	THCS Lê Anh Xuân	50	55	105	52,5		52,5	Trúng tuyển	
7	Huỳnh Minh	02/03/1991		Giáo viên Toán	1	THCS Lê Quý Đôn	61	60	121	60,5		60,5	Trúng tuyển	
8	Lê Thanh Phong	13/05/1987		Giáo viên Thể dục	1	THCS Lê Quý Đôn	60	60	120	60		60	Trúng tuyển	
9	Nguyễn Chánh Huy	01/01/1996		Giáo viên Thể dục		THCS Lê Quý Đôn	47	50	97	48,5		48,5	Không trúng tuyển	

ST T	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí đăng ký tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng	Đơn vị đăng ký xét tuyển	Kết quả phỏng vấn				Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
		Nam	Nữ				Giám khảo 1	Giám khảo 2	Tổng điểm	Điểm bình quân				
10	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh		03/08/1982	Nhân viên công nghệ thông tin	1	THCS Lê Quý Đôn	50	55	105	52,5		52,5	Trúng tuyển	
11	Trần Thị Hồng Nhung		17/07/1995	Giáo viên Toán	1	THCS Nguyễn Huệ	60	60	120	60		60	Trúng tuyển	
12	Đặng Thị Thúy Mơ		21/03/1997	Giáo viên Toán		THCS Nguyễn Huệ	55	55	110	55		55	Không trúng tuyển	
13	Nguyễn Hồng Phúc	03/10/1988		Giáo viên Toán		THCS Nguyễn Huệ	50	48	98	49		49	Không trúng tuyển	
14	Lê Thị Hương		20/12/1997	Giáo viên Toán		THCS Nguyễn Huệ			0	0		0	Không trúng tuyển	Vắng phỏng vấn
15	Lê Thị Thương		12/02/1993	Giáo viên Vật lý	1	THCS Nguyễn Huệ	70	70	140	70		70	Trúng tuyển	
16	Trịnh Thị Ái Lâm		04/05/1995	Giáo viên Vật lý		THCS Nguyễn Huệ	55	50	105	52,5		52,5	Không trúng tuyển	
17	Đặng Thị Thanh Thúy		30/11/1988	Giáo viên Vật lý		THCS Nguyễn Huệ	50	50	100	50		50	Không trúng tuyển	
18	Trần Gia Huy		23/06/1997	Giáo viên Vật lý		THCS Nguyễn Huệ			0	0		0	Không trúng tuyển	Vắng phỏng vấn
19	Nguyễn Thị Như Ly		28/11/1995	Giáo viên Vật lý		THCS Nguyễn Huệ			0	0		0	Không trúng tuyển	Vắng phỏng vấn
20	Lê Nguyễn Thành Nhân	22/04/1993		Giáo viên Vật lý		THCS Nguyễn Huệ			0	0		0	Không trúng tuyển	Vắng phỏng vấn
21	Trần Ngọc Quỳnh Trân		08/07/1995	Giáo viên Vật lý		THCS Nguyễn Huệ			0	0		0	Không trúng tuyển	Vắng phỏng vấn
22	Nguyễn Thị Hồng Đại		30/12/1985	Nhân viên văn thư	1	THCS Nguyễn Huệ	65	65	130	65		65	Trúng tuyển	

ST T	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí đăng ký tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng	Đơn vị đăng ký xét tuyển	Kết quả phỏng vấn				Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
		Nam	Nữ				Giám khảo 1	Giám khảo 2	Tổng điểm	Điểm bình quân				
23	Trần Yến Thảo		12/01/1997	Giáo viên Ngữ văn	1	THCS Phú Thọ	52	55	107	53,5		53,5	Trúng tuyển	
24	Hoàng Thị Phương Thảo		01/07/1996	Giáo viên Ngữ văn		THCS Phú Thọ			0	0		0	Không trúng tuyển	Vắng phòng vấn
25	Nguyễn Văn Bình	03/07/1996		Giáo viên Thể dục - kiêm Chuyên trách giáo dục	1	THCS Phú Thọ	65	65	130	65		65	Trúng tuyển	
26	Trần Văn Nam	16/10/1967		Nhân viên thủ quỹ	1	THCS Phú Thọ	60	60	120	60		60	Trúng tuyển	
27	Đỗ Thị Hoàng Oanh		13/05/1989	Nhân viên công nghệ thông tin	1	THCS Phú Thọ	55	55	110	55		55	Trúng tuyển	
28	Lê Quốc Việt	04/01/1995		Giáo viên Thể dục	1	THCS Hậu Giang	60	60	120	60		60	Trúng tuyển	
29	Lương Phan Hồng Phúc	10/08/1997		Giáo viên Vật lý	1	THCS Hậu Giang	89	85	174	87		87	Trúng tuyển	
30	Trương Vy Nhã		09/09/1995	Giáo viên Vật lý		THCS Hậu Giang	58	60	118	59		59	Không trúng tuyển	
31	Nguyễn Thị Phượng		12/02/1990	Giáo viên Vật lý		THCS Hậu Giang	55	50	105	52,5		52,5	Không trúng tuyển	
32	Lưu Bảo Trân		27/10/1998	Giáo viên Vật lý		THCS Hậu Giang	50	50	100	50		50	Không trúng tuyển	
33	Ngô Ngọc Thùy		25/10/1996	Giáo viên Vật lý		THCS Hậu Giang			0	0		0	Không trúng tuyển	Vắng phòng vấn
34	Lén Hồ Xuân Vinh	06/06/1990		Giáo viên Tiếng Anh	2	THCS Hậu Giang	65	70	135	67,5		67,5	Trúng tuyển	
35	Nguyễn Đức Khoa Nguyễn		21/06/1995	Giáo viên Tiếng Anh		THCS Hậu Giang	65	65	130	65		65	Trúng tuyển	

ST T	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí đăng ký tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng	Đơn vị đăng ký xét tuyển	Kết quả phỏng vấn				Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
		Nam	Nữ				Giám khảo 1	Giám khảo 2	Tổng điểm	Điểm bình quân				
36	Nguyễn Thị Thùy Hương		08/08/1978	Giáo viên Tiếng Anh		THCS Hậu Giang	50	50	100	50		50	Không trúng tuyển	
37	Lê Thị Dạ Thảo		23/12/1987	Nhân viên công nghệ thông tin	1	THCS Hậu Giang	60	60	120	60		60	Trúng tuyển	
38	Nguyễn Huỳnh Đăng Khoa	17/04/1996		Giáo viên Lịch sử	1	THCS Lữ Gia	60	60	120	60		60	Trúng tuyển	
39	Nguyễn Lê Phương Quỳnh		19/05/1996	Nhân viên thủ quỹ	1	THCS Lữ Gia	50	55	105	52,5		52,5	Trúng tuyển	
40	Nguyễn Anh Duy	30/04/1995		Nhân viên văn thư	1	THCS Lữ Gia	57	60	117	58,5		58,5	Trúng tuyển	
41	Nguyễn Thanh Trà My		09/10/1987	Giáo viên Mỹ thuật	1	Nguyễn Văn Phú	53	55	108	54		54	Trúng tuyển	

Tổng cộng danh sách có **41** người. Nhu cầu tuyển dụng: **39**. Vị trí không có thí sinh đăng ký: **17**.

Tổng số thí sinh có mặt dự thi: **33** người; Tổng số thí sinh vắng mặt: **08** người.

Tổng số thí sinh trúng tuyển: **22** người.

Quận 11 ngày 16 tháng 3 năm 2021

CHỦ TỊCH

Trần Phi Long